

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/HS-ST

Ngày: 09-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L**

- Th phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Thị Yên Nhi**

Các Hội Thẩm nhân dân: 1. Ông **Lữ Duy Minh**

2. Bà **Phan Thị Bích**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Song Yên** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Đông** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở TAND thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 59/2024/TLST-HS ngày 08/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2024/QĐXXST-HS ngày 21/6/2024 đối với các bị cáo:

1. HOÀNG NGỌC D (tên gọi khác: **Xè**), sinh năm: 1998 tại Bình Thuận; Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã TT, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Ngọc T, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1979, Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/10/2023 đến ngày 21/3/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thị xã L. Có mặt

2. ĐẶNG TH (tên gọi khác: **Ken**), sinh năm: 2000 tại Bình Thuận; Nơi ĐKNKTT: Thôn H1, xã H, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Thh, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1981, Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/10/2023 đến ngày 21/3/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thị xã L. Có mặt

3. THÔNG MINH L (tên gọi khác: **Không**), sinh năm: 1999 tại Bình Thuận; Nơi ĐKNKTT: Thôn Hiệp N, xã TT, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: Thôn Hiệp Lễ, xã TT, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thông Ch, chết và bà Trần Thị Kiều P, sinh năm 1973, Vợ: Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1999; Có 01 con, sinh năm 2003; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/10/2023 đến ngày 21/3/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thị xã L. Có mặt.

* **Bị hại: Cao Dương K** (Ruộng), sinh năm 1986 – Nơi cư trú: Thôn H1, xã H, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ **Thông Minh S**, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn H1, xã H, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

2/ **Huỳnh Văn D** (Mèo), sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn H1, xã H, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

3/ **Trần Văn S**, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Thôn P, xã TT, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

4/ **Phạm Minh T**, sinh năm 1995. Thôn H1, xã H, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

5/ **Cao Th** (Tèo sáu), sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn Hiệp Lễ, xã H, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

6/ **Trần Minh T** (Hận), sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn H1, xã H, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

7/ **Lê Thanh H** (Út), sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn H1, xã H, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

8/ **Cao Hoàng D** (Xị), sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn H1, xã H, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

(Cao Th và Trần Minh T có mặt, những người có quyền lợi liên quan khác vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 12/6/2023, Thông Minh L, Hoàng Ngọc D, Trần Văn S, Phạm Minh T, Huỳnh Văn D, Huỳnh Thanh Tr đến nhà Thông Minh S ở thôn H1, xã H, thị xã L để nhậu. Lúc này, phía đối diện nhà Thông Minh S có Trần Minh T, Cao Hoàng D, Lê Thanh H và Cao Dương Kh, cũng đang ngồi nhậu trước dãy phòng trọ Bà Chín. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, do có mâu thuẫn với nhau từ trước nên Thông Minh S đi bộ qua đồi đánh Lê Thanh H thì được Phạm Minh T, Hoàng Ngọc D đi qua kêu Thông Minh S về. Khi Thông Minh S về tới nhà thì hai nhóm xảy ra lời qua tiếng lại thì Cao Dương Kh chạy về nhà lấy cây rựa cán gỗ, dài khoảng 01 mét, lưỡi dao dài khoảng 30 cm rồi đi đến chém vào cổng nhà và có lời lẽ thách thức những người trong nhóm Say. Lúc này, Say, Sơn, Lợi, Thái lấy chai bia thủy tinh ném về phía Cao Dương Kh. Hoàng Ngọc D lấy cây tre dài khoảng 02 m dùng để chống dây điện lao ra đánh nhau với Cao Dương Kh thì Cao Dương Kh lùi về phía cổng trọ Bà Chín, Hoàng Ngọc D vút cây tre rồi nhặt cây sắt đuôi theo Kha. Khi đuôi theo tới cổng dãy trọ, Hoàng Ngọc D bị Cao Dương Kh dùng rựa chém 01 cái vào bắp tay trái gây thương tích; thấy Hoàng Ngọc D bị Cao Dương Kh dùng rựa chém trúng tay thì Thông Minh L lấy chai bia ném về phía Cao Dương Kh, Cao Dương Kh chạy vào trong dãy nhà trọ Bà Chín, Thông Minh L nhặt lấy cây tre dài khoảng 02 m đuôi theo Cao Dương Kh vào hướng vào trong dãy nhà trọ. Khi đuôi kịp, Thông Minh L dùng cây tre đánh 02 cái theo

hướng từ trên xuống trúng vào lưng của Cao Dương Kh; Cao Dương Kh quay lại vùng rựa lên thì Thông Minh L vớt cây tre bỏ chạy; lúc này, Hoàng Ngọc D cầm cây sắt vuông chạy tới đánh nhau với Cao Dương Kh thì cây rựa của Cao Dương Kh rơi xuống đất, Hoàng Ngọc D nhặt cây rựa đuổi theo chém 04 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào người của Cao Dương Kh, Đặng Th (bạn của Hoàng Ngọc D) chạy đến, thấy sự việc đánh nhau và D bị thương nên Th cũng nhặt lấy con dao tự chế ở bụi cỏ cách cổng trọ khoảng 6 – 7 mét dài khoảng 35 cm, lưỡi và cán bằng kim loại, màu đen, mũi nhọn rồi chạy tới; Đặng Th thấy Hoàng Ngọc D đang chém Cao Dương Kh thì Đặng Th cũng cầm cây dao tự chế chém 02 nhát vào người của Cao Dương Kh. Sau khi gây thương tích cho Cao Dương Kh xong, Thông Minh L và Hoàng Ngọc D bỏ hung khí tại hiện trường, Đặng Th vớt hung khí tại vườn thanh long trước cổng trọ rồi đưa Hoàng Ngọc D đi bệnh viện; Cao Dương Kh cũng được người dân đưa đi bệnh viện cấp cứu. Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã H đến lập biên bản ghi nhận sự việc, thu giữ hung khí rồi chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã L để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số: 592 ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Cao Dương Kh như sau:

- Vết thương phần mềm vùng mặt phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo hình chữ C, kích thước: (8 x 12) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 9% .
- Vết thương phần mềm cánh mũi phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước: (2 x 0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.
- Vết thương vùng vai – lưng phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước: (14 x 0,6)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.
- Vết thương phần mềm vùng mặt trước vai – cánh tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước: (5 x 0,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.
- Vết thương phần mềm mặt sau 1/3 giữa cánh tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước: (10 x 0,3)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.
- Vết thương phần mềm mặt sau 1/3 giữa cánh tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước: (8 x 0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.
- Vết thương phần mềm mặt trước dưới cánh tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước (6 x 0,1)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.
- Vết thương phần mềm mặt sau đầu trên cẳng tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước: (8 x 0,4)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.
- Vết thương – thương mặt sau cổ tay trái, nứt 1/3 dưới xương trụ trái, hiện để lại sẹo kích thước: (5,5 x 0,3)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2% + 2%.
- Vết thương phần mềm vùng lưng phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước (6,5 x 0,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.
- Vết thương phần mềm vùng giữa cột sống thắt lưng D8 – D10 đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước (7,5 x 0,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.
- Hiện không thấy nứt đầu dưới xương cánh tay phải, gãy xương vai phải, gãy đầu dưới xương quay trái. Không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.
- Vết thương, chấn thương do vật sắc gây ra.

- Các vết thương vùng mặt phải, cánh mũi phải, vùng vai – lưng phải, vùng lưng phải, vùng giữa cột sống thắt lưng D8 – D10, vai – cánh tay trái, cánh tay trái, cẳng tay trái: lực tác động nhẹ.

- Vết thương – chấn thương cổ tay trái: lực tác động trung bình.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Cao Dương Kh tại thời điểm giám định là: 29% (Hai chín phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại Bản kết luận giám định số: 602 ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận thương tích của ông Hoàng Ngọc D như sau:

- Vết thương – chấn thương 1/3 dưới mặt sau ngoài cánh tay trái, mẻ 1/3 dưới xương cánh tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước: (1,8 x 0,7) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2% + 3%.

- Vết thương, chấn thương do vật sắc gây ra.

- Vết thương, chấn thương có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động trung bình.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Hoàng Ngọc D tại thời điểm giám định là: 5% (Năm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Quá trình giải quyết, Hoàng Ngọc D không yêu cầu khởi tố đối với hành vi của Cao Dương Kh

Vật chứng vụ án: gồm 01 cây dao tự chế dài 43cm, cán bằng gỗ, hình tròn, đường kính 03 cm, lưỡi bằng kim loại dài 40cm, đầu nhọn; 01 cây đao tự chế dài 56cm, chiều rộng 6.5cm, cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi bằng kim loại dài 40cm, đầu nhọn; 01 cây rựa dài khoảng 106cm, cán bằng tre dài 73cm, lưỡi bằng kim loại dài 33cm; 02 cây liềm giật thanh long dài 108cm, lưỡi bằng kim loại dài 21cm; rộng 02cm, cán bằng tre dài 87 cm, đường kính 02 cm; 01 cây tre dài khoảng 02 mét; 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 53cm, lưỡi có chiều rộng 07cm, dài 35cm, phía tâm lưỡi dao có lỗ tròn; 01 cây sắt rồng hình chữ nhật dài 107cm, bằng kim loại và một số mảnh chai bằng thủy tinh, mảnh gạch ngói, hiện đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý.

Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo Hoàng Ngọc D, Đặng Th và Thông Minh L đã bồi thường chi phí chữa trị vết thương cho Cao Dương Kh với tổng số tiền là 255.000.000 đồng, hiện Cao Dương Kh không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSLG-HS ngày 08/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố các bị cáo Hoàng Ngọc D, Thông Minh L, Đặng Th đều về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Hoàng Ngọc D, Đặng Th, Thông Minh L, và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Ngọc D, Đặng Th, Thông Minh L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt:

Bị cáo Hoàng Ngọc D mức án từ 04 đến 05 năm tù,

Bị cáo Đặng Th mức án từ 03 đến 04 năm tù,

Bị cáo Thông Minh L từ 02 đến 03 năm tù.

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy **01** cây dao tự chế dài 43cm, cán bằng gỗ, hình tròn, đường kính 03 cm, lưỡi bằng kim loại dài 40cm, đầu nhọn; **01** cây đao tự chế dài 56cm, chiều rộng 6.5cm, cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi bằng kim loại dài 40cm, đầu nhọn; **01** cây rựa dài khoảng 106cm, cán bằng tre dài 73cm, lưỡi bằng kim loại dài 33cm; **02** cây liềm giạt thanh long dài 108cm, lưỡi bằng kim loại dài 21cm; rộng 02cm, cán bằng tre dài 87 cm, đường kính 02 cm; **01** cây tre dài khoảng 02 mét; **01** con dao tự chế bằng kim loại dài 53cm, lưỡi có chiều rộng 07cm, dài 35cm, phía tâm lưỡi dao có lỗ tròn; 01 cây sắt rỗng hình chữ nhật dài 107cm, bằng kim loại và một số mảnh chai bằng thủy tinh, mảnh gạch ngói.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát viện dẫn trong cáo trạng. Phần tranh luận, các bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận, lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 12/6/2023 tại thôn H1, xã H, thị xã L, xuất phát từ mâu thuẫn từ trước giữa Thông Minh S (bạn của bị cáo Hoàng Ngọc D, Thông Minh L) và Lê Minh Hùng (bạn của bị hại Cao Dương Kh), giữa nhóm bị cáo và bị hại xảy ra lời qua tiếng lại, mâu thuẫn và thách thức đánh nhau. Lúc này, Cao Dương Kh chạy về nhà lấy cây rựa cán gỗ, dài khoảng 01 mét, lưỡi dao dài khoảng 30 cm rồi đi đến chém vào cổng nhà và thách thức những người trong nhóm Say nên Say, Trần Văn S, Thông Minh L, Phạm Minh T lấy chai bia thủy tinh ném về phía Cao Dương Kh. Hoàng Ngọc D lấy cây tre dài khoảng 02 m dùng để chống dây điện lao ra đánh nhau với Cao Dương Kh thì Cao Dương Kh lùi về phía cổng trọ, Hoàng Ngọc D vứt cây tre rồi nhặt cây sắt đuổi theo Kh. Khi đuổi theo tới cổng dây trọ, Hoàng Ngọc D bị Cao Dương Kh dùng rựa chém 01 cái vào bắp tay trái gây thương tích; thấy Hoàng Ngọc D bị Cao Dương Kh dùng rựa chém trúng tay thì Thông Minh L lấy chai bia

ném về phía Cao Dương Kh, Cao Dương Kh chạy vào trong dãy nhà trọ Bà Chín, Thông Minh L nhặt lấy cây tre dài khoảng 02 m đuổi theo Cao Dương Kh vào hướng vào trong dãy nhà trọ. Khi đuổi kịp, Thông Minh L dùng cây tre đánh 02 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào lưng của Cao Dương Kh; Hoàng Ngọc D cầm cây sắt vuông chạy tới đánh nhau với Cao Dương Kh thì cây rựa của Cao Dương Kh rơi xuống đất, Hoàng Ngọc D nhặt cây rựa đuổi theo chém 04 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào người của Cao Dương Kh, Đặng Th cũng nhặt lấy con dao tự chế ở bụi cỏ cách cổng trọ khoảng 6 – 7 mét dài khoảng 35 cm, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn rồi chạy tới; Đặng Th cầm cây dao tự chế chém 02 nhát vào người của Cao Dương Kh. Hoàng Ngọc D sau khi chém Kha bằng rựa, tiếp tục dùng 01 cây liềm giật mầm đánh vào người Kha. Sau khi gây thương tích cho Cao Dương Kh xong, Thông Minh L và Hoàng Ngọc D bỏ hung khí tại hiện trường, Đặng Th vứt hung khí tại vườn thanh long trước cổng trọ. Qua giám định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích mà các bị cáo gây ra cho bị hại Cao Dương Kh là 29%.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Hoàng Ngọc D, Thông Minh L, Đặng Th đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, vụ án bắt đầu từ những tranh cãi, mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống giữa những người bạn của bị cáo và bạn của bị hại, thế nhưng cả bị cáo và bị hại đều không bình tĩnh để giải quyết, xử lý tình huống mà với thái độ hung hăng, ý thức chấp hành pháp luật kém, mong muốn giải quyết sự việc bằng vũ lực, nên sau khi hai bên cãi vã, thách thức đánh nhau, bị hại Cao Dương Kh dùng rựa chém vào cổng nhà, bị cáo D, bị cáo Lợi và những người khác ngay lập tức có hành vi chống trả bằng việc ném vỏ chai bia, gạch đá về phía bị hại, bị cáo Hoàng Ngọc D cầm lấy cây tre, cây sắt vuông lao ra đánh nhau với bị hại và bị hại gây thương tích vùng tay. Lẽ ra, lúc này các bị cáo có thể lựa chọn cách thức ứng xử khác để làm dịu và chấm dứt mâu thuẫn, thế nhưng với bản tính hung hăng, côn đồ, coi thường tính mạng, sức khỏe của bản thân và của người khác, mong muốn dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn nên các bị cáo Hoàng Ngọc D, Thông Minh L, Đặng Th đã sử dụng rựa, thân tre, cây sắt, cây liềm giật mầm, dao tự chế, được xác định là loại hung khí nguy hiểm để đánh, chém bị hại gây thương tích, thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 và “có tính chất côn đồ” quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Và với thương tích cho bị hại là 29% nên hành vi của các bị cáo Hoàng Ngọc D, Đặng Th, Thông Minh L đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố các bị cáo Hoàng Ngọc D, Đặng Th, Thông Minh L về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người đã Th niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Trong vụ án này, các bị cáo đều tham gia với vai trò thực hành tích cực, do vậy các bị cáo chịu trách nhiệm hình sự chung đối với thương tích đã gây ra cho bị hại Cao Dương Kh, tuy nhiên xem xét hung khí các bị cáo sử dụng, cũng như tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi của từng bị cáo đối với thương tật của bị hại thì thấy hình phạt áp

dụng đối với bị cáo Hoàng Ngọc D phải cao hơn các bị cáo khác để đảm bảo tính răn đe và phân hóa tội phạm trong vụ án.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho bị hại và được bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo D, bị cáo Th có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, phục vụ trong quân ngũ, bị cáo Lợi có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, con còn nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét, mặc dù các bị cáo Hoàng Ngọc D, Đặng Th, Thông Minh L có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhân thân tốt, tuy nhiên, hành vi của các bị cáo thể hiện sự hung hăng, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của bản thân và của người khác. Đồng thời, hiện nay trên địa bàn thị xã L, việc các nhóm thanh niên tụ tập đông người, khi có mâu thuẫn thì lựa chọn giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực diễn ra thường xuyên, tính chất ngày càng phức tạp, gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương, tạo tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, để đảm bảo mục tiêu chính trị của địa phương, lập lại trật tự công cộng, cần thiết phải xử lý nghiêm đối với hành vi của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục chính các bị cáo đồng thời, phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với **01** cây dao tự chế dài 43cm, cán bằng gỗ, hình tròn, đường kính 03 cm, lưỡi bằng kim loại dài 40cm, đầu nhọn; **01** cây dao tự chế dài 56cm, chiều rộng 6.5cm, cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi bằng kim loại dài 40cm, đầu nhọn; **01** cây rựa dài khoảng 106cm, cán bằng tre dài 73cm, lưỡi bằng kim loại dài 33cm; **02** cây liềm giạt thanh long dài 108cm, lưỡi bằng kim loại dài 21cm; rộng 02cm, cán bằng tre dài 87 cm, đường kính 02 cm; **01** cây tre dài khoảng 02 mét; **01** con dao tự chế bằng kim loại dài 53cm, lưỡi có chiều rộng 07cm, dài 35cm, phía tâm lưỡi dao có lỗ tròn; 01 cây sắt rỗng hình chữ nhật dài 107cm, bằng kim loại và một số mảnh chai bằng thủy tinh, mảnh gạch ngói, là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về phần dân sự: Quá trình điều tra, các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 255.000.000 đồng, tại phiên tòa, bị hại Cao Dương Kh xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự, Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Đối với hành vi của Thông Minh S, Phạm Minh T, Huỳnh Văn D, Cao Th, Trần Văn S dùng vỏ chai bia, gạch đá ném về phía bị hại, tham gia gây rối trật tự công cộng cũng như hành vi của Cao Dương Kh dùng rựa chém Hoàng Ngọc D gây thương tích 5% nhưng D không có yêu cầu khởi tố, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính các đối tượng nêu trên là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Ngọc D (Xè), Đặng Th (Ken), Thông Minh L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

2. Căn cứ: Điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Ngọc D (Xè) **03 (Ba) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tam giam trước đó từ ngày 24/10/2023 đến ngày 21/3/2024.

3. Căn cứ: Điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Th (Ken) **02 (Hai) năm 06 (tháng)** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tam giam trước đó từ ngày 24/10/2023 đến ngày 21/3/2024.

4. Căn cứ: Điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thông Minh L **02 (Hai) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tam giam trước đó từ ngày 24/10/2023 đến ngày 21/3/2024.

5. Căn cứ: Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy **01** cây dao tự chế dài 43cm, cán bằng gỗ, hình tròn, đường kính 03 cm, lưỡi bằng kim loại dài 40cm, đầu nhọn; **01** cây dao tự chế dài 56cm, chiều rộng 6.5cm, cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi bằng kim loại dài 40cm, đầu nhọn; **01** cây rựa dài khoảng 106cm, cán bằng tre dài 73cm, lưỡi bằng kim loại dài 33cm; **02** cây liềm giạt thanh long dài 108cm, lưỡi bằng kim loại dài 21cm; rộng 02cm, cán bằng tre dài 87 cm, đường kính 02 cm; **01** cây tre dài khoảng 02 mét; **01** con dao tự chế bằng kim loại dài 53cm, lưỡi có chiều rộng 07cm, dài 35cm, phía tâm lưỡi dao có lỗ tròn; **01** cây sắt rỗng hình chữ nhật dài 107cm, bằng kim loại và một số mảnh chai bằng thủy tinh, mảnh gạch ngói.

Hiện đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và cơ quan Thi hành án dân sự thị xã L.

6. Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Các bị cáo Hoàng Ngọc D, Thông Minh L, Đặng Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CA tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- THADS thị xã L;
- Công an thị xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Yến Nhi